| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# KẾ HOẠCH
## Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 19/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về XLVPHC; phát hiện những hạn chế, vướng mắc, bất cập, sai sót, vi phạm trong thi hành pháp luật về XLVPHC để kịp thời chấn chỉnh, xử lý, khắc phục.

Phòng, chống, ngăn chặn các vi phạm trong thi hành pháp luật về XLVPHC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật về XLVPHC.

Phát hiện các quy định chưa thống nhất, đồng bộ hoặc chưa phù hợp với thực tiễn để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật về XLVPHC hoặc các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

#### 2. Yêu cầu

Công tác kiểm tra phải bảo đảm nguyên tắc khách quan, công khai, minh bạch; qua kiểm tra đánh giá đầy đủ kết quả triển khai và chỉ ra những hạn chế, vướng mắc, bất cập, sai sót, vi phạm trong thi hành pháp luật về XLVPHC của đơn vị được kiểm tra.

Tổng hợp các quy định chưa thống nhất, đồng bộ hoặc chưa phù hợp với thực tiễn để đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật về XLVPHC.

### II. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA ĐIỂM, NỘI DUNG KIỂM TRA, THỜI GIAN DỰ KIẾN KIỂM TRA, THỜI HẠN KIỂM TRA

#### 1. Đối tượng được kiểm tra

1.1. Các Sở: 469 thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về XLVPHC và hồ sơ xử phạt thuộc thẩm quyền của Giám đốc các sở: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Y tế.

1.2. Cấp xã: việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về XLVPHC và hồ sơ xử phạt thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND các xã, phường: phường Đông Kinh; phường Kỳ Lừa; phường Tam Thanh; phường Lương Văn Tri; xã Hữu Lũng, xã Tân Tri, xã Na Sầm, xã Bắc Sơn.

**2. Địa điểm kiểm tra**

2.1. Đối với các Sở: thực hiện kiểm tra tại trụ sở cơ quan được kiểm tra.

2.2. Đối với cấp xã: căn cứ số lượng hồ sơ, tính chất, mức độ phức tạp của hồ sơ kiểm tra, Đoàn kiểm tra quyết định kiểm tra trực tiếp tại UBND cấp xã hoặc tập hợp hồ sơ về Sở Tư pháp để thực hiện kiểm tra.

- Kiểm tra thực tế tại nơi xảy ra hành vi vi phạm hành chính (nếu cần thiết).

**3. Nội dung kiểm tra**

*3.1. Việc quản lý nhà nước về công tác thi hành pháp luật về XLVPHC*

- Công tác chỉ đạo, điều hành; việc xây dựng và tiến độ, kết quả triển khai kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về XLVPHC.

- Tình hình ban hành văn bản liên quan đến XLVPHC; kết quả theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về XLVPHC.

- Công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ.

- Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật XLVPHC; tổng số người có thẩm quyền XLVPHC theo từng chức danh tại cơ quan, đơn vị.

- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong XLVPHC.

- Việc thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện và áp dụng pháp luật về XLVPHC, pháp luật khác có liên quan đến XLVPHC.

*3.2. Việc áp dụng pháp luật về XLVPHC*

- Tổng số vụ vi phạm bị phát hiện; tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính; số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý; số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự; số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt vi phạm hành chính.

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Tình hình, kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định

xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về giải trình.

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính.

- Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt.

- Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

**4. Thời gian kiểm tra**

- Thời gian kiểm tra: hoàn thành trước ngày **01/11/2026.**

- Thời kỳ lấy số liệu kiểm tra: **tính từ ngày 01/7/2025 đến ngày 30/9/2026.**

**5. Thời hạn kiểm tra:** theo khoản 3 Điều 13 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi điểm c khoản 5 Điều 1 Nghị định số 93/2025/NĐ-CP.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các biện pháp tổ chức thực hiện**

**1.1. Sở Tư pháp**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định kiểm tra và thành lập Đoàn kiểm tra, trong đó 01 Lãnh đạo Sở Tư pháp là Trưởng Đoàn; thành viên Đoàn gồm đại diện các sở, ngành liên quan.

- Thực hiện các nội dung công việc liên quan đến chuẩn bị kiểm tra; thông báo lịch kiểm tra cụ thể tới đơn vị và lựa chọn phương thức kiểm tra phù hợp với tình hình thực tế.

- Dự thảo Kết luận kiểm tra, tổ chức lấy ý kiến thành viên Đoàn kiểm tra, đơn vị được kiểm tra về dự thảo Kết luận kiểm tra.

- Giao Trưởng đoàn kiểm tra ký Kết luận kiểm tra và Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả kiểm tra việc thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Thực hiện theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận kiểm tra theo quy định tại Nghị định số 19/2020/NĐ-CP và Nghị định số 93/2025/NĐ-CP.

**1.2. Các cơ quan được kiểm tra**

- Xây dựng báo cáo thi hành pháp luật XLVPHC của đơn vị theo nội dung tại Mục II Kế hoạch này và Thông báo của Đoàn kiểm tra; cung cấp thông tin, hồ sơ tài liệu và giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra.

- Bố trí thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra và tạo điều kiện cho Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ trong quá trình kiểm tra.

- Chấp hành Kết luận kiểm tra; xử lý kết quả kiểm tra trên cơ sở kiến nghị của Đoàn kiểm tra tại Kết luận kiểm tra.

- Báo cáo thực hiện kết luận kiểm tra theo thời hạn ghi trong Kết luận kiểm tra.

**2. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện kiểm tra sử dụng từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho Sở Tư pháp thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về XLVPHC năm 2026.

**3. Trách nhiệm thực hiện**

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND tỉnh bằng văn bản (qua Sở Tư pháp) để kịp thời xem xét, giải quyết./.